



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : ____ Yes, ____ No

EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Ho Van Dinh
Last Middle First

Current Address 25/1 Tran Hung Dao, Thi Xa Go Cong - Vietnam

Date of Birth Oct. 22. 1942 Place of Birth Binh Xuan Go Cong

Previous Occupation (before 1975) Vietnam Army Captain Go Cong
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From Apr. 30. 1975 To 1985

3. SPONSOR'S NAME: Ho Huu Tuong
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

Ho Huu Tuong

Child

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen Thi Linh (1)	1942	My Mother
Ho Le Hanh (2)	1966	My younger sister
Ho Thi Xuan Nguyet (3)	1973	My younger sister
Ho Thi Minh Nguyet (4)	1975	My younger sister
Ho van Dinh (5)	Oct. 22. 1941	My father
(6)		My younger brother in law.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : Hồ Văn Đình
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 10 22 1941
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) ✓ Female (Nu) : _____

MARITAL STATUS Single (Doc than) : _____ Married (Co lap gia dinh) : ✓
(Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 25/1 Trần Hưng Đạo Thị Xã Gò Công
(Dia chi tai Viet-Nam) Tiền Giang - Vietnam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co) : From (Tu) : S. Vietnam To (Den) : N. Vietnam

PLACE OF RE-EDUCATION: Hỏa Động Mỹ Tho - Chí Hòa - Hoàng Liên Sơn - Vĩnh Phú
CAMP (Trai tu) & Hàm Tân

PROFESSION (Nghe nghiệp) : Quân Nhân

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) : _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Đại úy Pháo 2 Tiểu Khu Gò Công
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ) : _____
Date (nam) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : _____
IV Number (So ho so) : _____
No (Khong) : ✓

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 6
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 25/1 Trần Hưng Đạo
Thị Xã Gò Công - Tiền Giang

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) : Hồ Hữu Tuấn

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : _____ No (Khong) : ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) : Con

NAME & SIGNATURE: Hồ Hữu Tuấn 514 Talbot Ave. #2 Dorchester MA 02124
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Turna Huu Ho

DATE: 6 11 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen Thi Linh (1)	1942	My mother
Ho Le Hang (2)	1966	My younger Sister
Ho Thi Xuan Nguyet (3)	1973	My younger Sister
Ho Thi Minh Nguyet (4)	1975	My younger Sister
Ho Van Dinh (5)	1942	My father
(6)		My younger brother in law

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FR: HỒ-VĂN-ĐÌNH

25/1 Trần-hưng-Đạo

Thị xã Gò công.

Bình Tiên-Giang.

South Vietnam

MÁY BAY
PAR AVIC



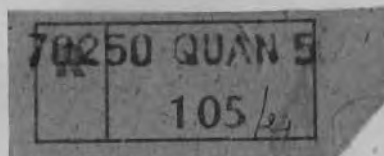
VIET NAM
✠ 29650đ
BƯU CHÍNH
SM: 005

TO: Mss KHÚC-MINH-THO

P.O. BOX 5435

✓ ARLINGTON, VA. 22205-0635

AR BẢO
NHÂN



-USA-

JUL 2 5 1990

65 = 29650

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Cần Thơ

Quận, Huyện

Quận xã gò công

Xã, Phường

Bông Lũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số I

Số 17/89

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ

Nhà Lê Hằng

Sinh ngày 29.08.1955

Quê quán Bông Lũng, Chi xã gò công

Nơi đăng ký thường trú ấp Hùng Bình

xã Bông Lũng, Chi xã gò công

Nghề nghiệp Ấp viên

Dân tộc C Kinh Quốc tịch Cộng hòa

Số CMND hoặc Hộ chiếu 310547281

Họ và tên người chồng

Nguyễn Văn Hùng

Sinh ngày 08.09.1955

Quê quán Phường II Chi xã gò công

Nơi đăng ký thường trú xã nghiệp viên

Chi xã Bông Lũng

Nghề nghiệp Chợ may

Dân tộc C Kinh Quốc tịch Cộng hòa

Số CMND hoặc Hộ chiếu 310547322

Kết hôn ngày 08 tháng 03 năm 1989

Chữ ký người vợ

Nhà Lê Hằng

Chữ ký người chồng

Nguyễn Văn Hùng

TM/UBND



Xã Bông Lũng
Chi xã
Nguyễn Văn Hùng
310547322
Nguyễn Văn Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM



GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT HÔN

Tỉnh, Thành phố

Quảng Giang

Quận, Huyện

Chợ xã quê hương

Xã, Phường

Bến Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số I

Số 17/89

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ

Nguyễn Thị Hằng

Sinh ngày 29.08.1956

Quê quán Bến Giang, Chi xã quê hương

Nơi đăng ký thường trú ấp Hùng Bình

xã Bến Giang, Chi xã quê hương

Nghề nghiệp Án văn

Dân tộc Kinh Quốc tịch Nhật Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 310547281

Họ và tên người chồng Nguyễn Văn Hùng

Sinh ngày 08.09.1956

Quê quán Phường II, Chi xã quê hương

Nơi đăng ký thường trú xã Hùng Bình

xã Bến Giang, Chi xã quê hương

Nghề nghiệp Chợ may

Dân tộc Kinh Quốc tịch Nhật Nam

Số CMND hoặc Hộ chiếu 310547322

Kết hôn ngày 08 tháng 03 năm 1989

Chữ ký người vợ

Hùng

Chữ ký người chồng

Hùng

TM/UBND



xã Bến Giang
Chi xã quê hương
Hùng Bình
xã Bến Giang, Chi xã quê hương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N° 25198/90-K1

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

- 1 -

Họ tên NGUYỄN VĂN HÙNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1966
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Việt-nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhân dạng 1
Signalement

Chiều cao 1
Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

Ảnh của người mang hồ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre

~~TẤT CẢ CÁC QUỐC~~
~~A TOUTS PAYS~~

và hết hạn ngày 05.5.1995
IL expire le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 5 năm 1990
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

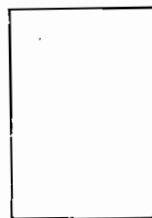
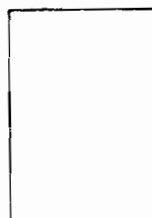


Nguyễn Văn...

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 23198 - SC
Cấp cho Nguyễn Văn Hùng
11

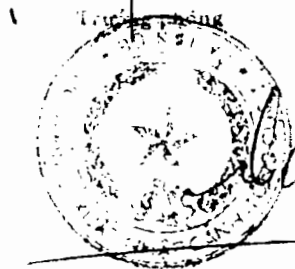
Đ. HỢP CHỮNG QUỐC HÒA KỲ

G. 1 lần mỗi năm

Tru. 05.11.1990

Hồ sơ, ngày 25 tháng 5 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Văn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 23.89.30.81

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên NGUYỄN VĂN HÙNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1966
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Việt-nam
Nationalité

Nghề nghiệp /
Profession

Nhân dạng / Chiều cao /
Signalement Taille

Màu mắt /
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt /
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUTS PAYS
và hết hạn ngày 05.5.1995
IL expire Le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 5 năm 1990

Fait à le
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

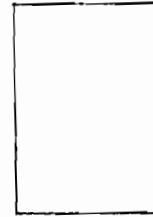


Nguyễn Văn...

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên. <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

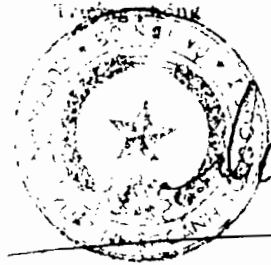
Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 23198 - X
Cấp Nguyễn Văn Hùng
Đ Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
G Phân sơn nhất
L 05.11.1990
H 05 tháng 5 năm 1990

QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 25192/94-001

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên HỒ LÊ HẪNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1966
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng Chiều cao
Signalement Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

- 2 -

Ảnh của người mang hồ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

- 3 -

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....
Ce passeport est valable pour se rendre

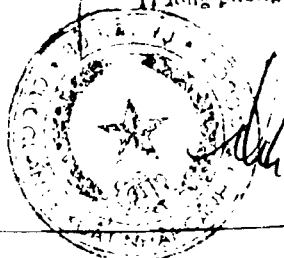
TẤT CẢ CÁC NƯỚC
À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 25.5.1995
IL expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 03 tháng 5 năm 1995
Fait à

le
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Hà Nội

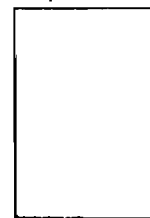
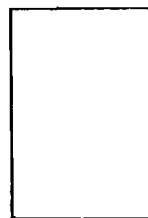
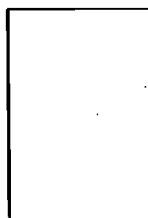


Hà Nội, 03 tháng 5 năm 1995

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Họ và tên: Lê Hồng

Quê quán: Hải Phòng

Đang đi: Hải Phòng

Ghi chú: Đang đi

Ngày: 25.11.1940

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 1940

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Văn Phóng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 25122/2010/K1

Hộ chiếu này gồm 16 trang
Ce passeport contient 16 pages

Họ tên HỒ LÊ HẰNG
Nom et prénoms

Ngày sinh 1966
Date de naissance

Nơi sinh Tiền Giang
Lieu de naissance

Chỗ ở Tiền Giang
Domicile

Quốc tịch Việt Nam
Nationalité

Nghề nghiệp
Profession

Nhận dạng
Signalement

Chiều cao
Taille

Màu mắt
Couleur des yeux

Vết tích đặc biệt
Signes particuliers

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

À TOUS PAYS

và hết hạn ngày 05.5.1995

IL expire le

trừ khi được gia hạn.

sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội ngày 05 tháng 5 năm 1995

Fait à

le
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Tổng phòng

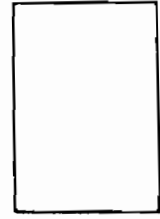
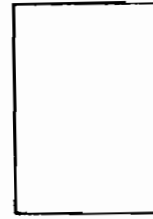
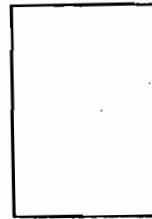


Nguyễn Phương

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên <i>Nom et prénoms</i>	Ngày sinh <i>Date de naissance</i>
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants

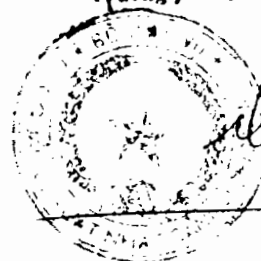


THỊ THỰC XUẤT CẢNH

ST 2192-15
 Họ Lê Hùng
 Đ H H H CHUNG QUỐC HOA
 G Tên sản xuất
 Nơi 05.11.1990
 HS Nội 05.11.1990 Thống Tham 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Tướng phong



Nguyễn Văn Phương

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 44/25.XC

(Liên G. ng, ngày 15 tháng 04 năm 1985.

- Căn cứ sắc lệnh số 175/SL ngày 18 tháng 08 năm 1958 của Chủ tịch Nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Nghị định số 220/MP ngày 14 tháng 04 năm 1978 của Hội đồng Chính Phủ qui định công tác quản chế và xá chế cho các loại tù phạm.

- Căn cứ vào đề nghị của UBND và công an:

Huyệu G. K. ngày 15 tháng 03 năm 1985

- Xá thay trong thời gian quản chế tại địa phương, dương sự dấn tiến, tin tưởng, họ dưng lại, chỉnh sách của Đảng và Nhà nước đã phân đấu cải tạo tốt có nhiều tiến bộ rõ rệt.

Nay công an Tỉnh Tiền Giang.

Điều I : Xá chế

Quản quan

Tru quan:

Cấp bậc

chế độ cũ.

Thời hạn quản chế tại địa phương là: 12 tháng.

nay đã hết hạn quản chế.

Điều II : Ủy ban nhận tin, công an:

thị hành
G. AN TỈNH TIỀN GIANG

Tham K.

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA GOCONG

Lời giới:

o an lệnh số 1613/AS
gày 4.8.1964
địa phương GOCONG (Nam-Phân Việt-Nam)

o Sơ Thẩm Định lưu trữ tại Phòng Lục-sự.

ương dạy sửa tờ hôn

Năm 1960 Số hiệu 29

trí số 29 năm 1960

ở Long Thuận

Đinh Tường) như Hộ tên người chồng: Hồ văn Định

ở đây: Nghề-nghiep: Học sinh

Ngày sinh của người: sinh ngày 21.10.1941

hông là 22.10.1941 Bình Xuân(GOCONG)

hay vì 21.10.1941 //

GOCONG, ngày tạm trú tại Long-Thuận(GOCONG)

28.9.1965 Hộ tên cha chồng: Hồ văn Túc (sống, chết) (1)

Chánh lục sự Hộ tên mẹ chồng: Nguyễn thị Chanh (sống, chết) (1)

ký tên không rõ) Hộ tên người vợ: Nguyễn thị Linh

SAO-Y Nghề-nghiep: Nội trợ

hành lục sự Sinh ngày 29.3.1942

ở tại Phú thành Đông(GOCONG)

Cư-sở tại //

Tạm trú tại Long-Thuận(GOCONG)

Hộ tên cha vợ: Nguyễn văn Tân (sống, chết) (1)

Hộ tên mẹ vợ: Phạm thị Hai (sống, chết) (1)

Ngày cưới 19.6.1960

Vợ chồng khai có không (1) lập hôn-khế

ngày tháng năm

do

ở tại

Trích y nguyên-văn.

GOCONG ngày 16 tháng 9 năm 1974

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

CHÁNH LỤC-SỰ.

Chúng tôi,

Toà (khởi thi thố) nhận thực chữ ký của Ông

Chánh Lục-sự Toà ở tại,

ngày tháng năm 19

CHÁNH AN,

(1) Cách bỏ như: chữ không dấu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Anh-Dũng



Bội-Tinh

Truyền-Dương Công-Trạng

trước LỮ ĐOÀN

HỒ-VĂN-DỊNH - Thiếu-Úy/CLQ - Ss. 61/147.139 - Trung-Đội ANTB/TK/Gò-Công.

*Về lòng dũng-cảm mà dương-sư đã
biểu-lộ trước hỏa-lực của đối-phương*

Em-nhận dưới 0916

Tuyên-dương công-trạng này có kèm

« Anh-Dũng Bội-Tinh » với

NGÔI SÁO ĐỎNG

KBC. 3.557. Ngày 03 tháng 06 năm 1969

Đại-Tá NGUYỄN-TẮT-THÀNH

Thiếu-Khu-Trưởng Tiểu-Khu Gò-Công

Công-Lệnh

016/TKGC/CL/ANTB

03.08.1969

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ PHÁP NAM-PHÂN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ H.G.R.Q. GOCONG

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

(Extrait du registre des actes de naissance)

Bình-Xuân

GOCONG

NAM-PHÂN
(Sud-Vietnam)

NĂM 1941
(Année)

SỐ HIỆU 122
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	HỒ-VĂN-ĐÌNH
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Le 22 Octobre 1941
Sanh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Bình-Xuân
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Hồ-Văn-Túc
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Làm-ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình-Xuân
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-Thị-Chính
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm-ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Bình-Xuân
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ-thứ

Chúng tôi, Nguyễn-Đức-Quý
(Nous)
Chánh-án Toà HGRQ.GOCONG
(Président du Tribunal)
chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)
Ông Lương-Văn-Khương
(M.)
Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Trích y bốn chánh.
(Four extrait conforme),

GOCONG, ngày 26/07 1967

CHÁNH-ÁN,
(PRÉSIDENT).

GOCONG, ngày 26/07 1967

CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF).

Lương-Văn-Khương

Giá tiền :
(Coût)
Biên-lai số :
(Quittance No)

Nguyễn-Đức-Quý

Đã kết hôn với cô Nguyễn-Thị-Chính, tại xã Long-Thượn (GOCONG) Định-Tường
ngày 19-6-1960 (chứng thư hôn thú số 29)
MYTHO, ngày 24-6-1960
Chánh Lục-Sự
Ấn-Ký: Đọc không rõ

... ..

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...



Thân ái
Nguyễn Thị

...

...

...

...

...

...



New address:

Ho Huu Tuong



1989

JUN 13

1989

To: ^{Office} Hoi Gia dinh tu nhan chinh tai
Viet Nam.

P.O. Box 5435 Arlington

VA. 22205

JUN 19 1989



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Hồ Văn Tuấn

Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Hồ Văn Đình

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____

Niên liêm: 12.00 (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: 10.00 (tủy ý)

Thủ tủy, ngân phiếu xin gửi về:

ISSUED BY		MONEY ORDER	
Boston Checkcashers, Inc.		DATE MAY 30, 1989	
		CHECKCASHERS LOCAL #8	\$22 DOLS 00 CTS
TWENTY-TWO AND 00/100 DOLLARS			
PAY TO THE ORDER OF		<u>PO Box 5435 Arlington VA 22205</u>	
PURCHASER		PURCHASER'S ADDRESS	
<u>Truong Huu Ho 514 Talbot Ave #2</u>		<u>Dorchester MA 02124</u>	
UPTOWN NATIONAL BANK OF CHICAGO CHICAGO, ILLINOIS			
NOT VALID OVER TWO THOUSAND U.S. DOLLARS			



HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIẾP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Hội Gia-Đình Tự-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: Hồ hân Tường
Địa chỉ: _____

Điện thoại: (số) _____ (Nhà) _____

Tên tù nhân chính trị: Hồ Văn Đình
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: _____
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ: _____
Niệm liêm: 12.00 (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: 10.00 (tùy ý)

Thủ từ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TỰ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058

Boston, June 11, 1989.

Kính gửi:

Hội Từ nhân Chính tại Việt Nam.

Thành thật cảm ơn quý vị đã phục tạp và có
thiện tâm giúp đỡ chúng tôi cũng gia đình.
Hôm nay tôi gửi đến một số giấy tờ liên hệ
những vấn thiện sót chúng tôi sẽ bổ túc sau
ở thủ kê nhớ quý vị điền vào đơn phân kê
tiếp sau.

Chúng tôi còn trẻ đã đến đây sửa đây 1 năm
là con của từ cải tạo tiếng Anh không rành
rẽ. Vậy trong vấn đề này kính mong quý vị
đi báo.

Một lần nữa chân thành cảm ơn quý vị
đã tận tình giúp đỡ chúng tôi trong thời
gian qua. Hy vọng rằng với cố gắng của quý
vị và lòng mong mỏi của mọi gia đình từ nhân
đạt thành công tốt đẹp trong tương lai.

Xin kính chào
Vũ

Hồ Hữu Tường



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐINH VAN HO
Last Middle First

Current Address: 25/ Trần Hưng Đạo Thị xã Gò công Tiền Giang

Date of Birth: 22-10-1941 Place of Birth: Bà L - Xuân Gò công

Previous Occupation (before 1975) Đại úy Cảnh sát - Chi khu Hòa Bình
(Rank & Position) Tỉnh Gò công

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1-5-1975 To 24-6-1983
Years: 8 Months: 1 Days: 23

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
1. Hồ Xuân Giông	Cát ca các con hiện tại ở:
2. Hồ Văn Thanh	
3. Hồ Thanh Thủy	
4. Hồ Thanh Bình	
5. Hồ Tường An	Telephone number:
6. Hồ Văn Văn - Văn Thanh	
7. Nguyễn Thị Phương Mai	
	→ Dân

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: 11-7-90

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

ĐINH VĂN - HỒ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. NGUYỄN THỊ LINH	29/3/1942	WIFE
2. HỒ - LÊ - HẰNG	29/8/1966	SON
3. NGUYỄN - VĂN - HÙNG	08/9/1966	SON IN LAW
4. HỒ - THỊ - XUÂN - NGUYỆT	02/8/1973	SON
5. HỒ - THỊ - MINH - NGUYỆT	06/9/1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

25/ Trần Hưng Đạo Thị xã Gò Công

Giới Tân - giêng

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM ĐÌNH VAN HO
Last Middle First

Current Address: 257 Trần Hưng Đạo Thị xã Gò Công Tân - Giang

Date of Birth: 22-10-1941 Place of Birth: Bình Xuyên tỉnh Gò Công

Previous Occupation (before 1975) Đặc vụ tình báo - Trưởng ban 2 Chi khu Bình Định
(Rank & Position) Tên gọi (Tên khu Gò Công)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 1-5-1975 To 24-6-1983
Years: 8 Months: 1 Days: 23

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
1. <u>Hồ Văn - Trường</u>	Tất cả các con hiện ở tại: Tất cả các con → <u>Sân</u>
2. <u>Hồ Văn - Trường</u>	
3. <u>Hồ Văn - Trường</u>	
4. <u>Hồ Văn - Trường</u>	
5. <u>Hồ Văn - Trường</u>	
6. <u>Hồ Văn - Trường</u>	
7. <u>Hồ Văn - Trường</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

ĐINH VĂN HỒ
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1. NGUYỄN-THỊ-LINH	23/3/1942	WIFE
2. HỒ-LÊ-HẸNG	29/8/1966	SON (con gái)
3. NGUYỄN-VĂN-HÙNG	08/9/1966	SON IN LAW (cháu)
4. HỒ-THỊ-XUÂN-NGUYỆT	02/8/1973	SON
5. HỒ-THỊ-MINH-NGUYỆT	06/9/1975	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

25/ Trần Hưng Đạo Thị xã Gò Công

Trần Hưng Đạo

ADDITIONAL INFORMATION :

Giống 11/7/1990

Trân trọng kính thưa Bà,

Tất cả các con lớn từ đầu ra đi năm 1957 và tang ông tại Mỹ. Theo diện chính sách gia đình tôi tất cả 6 người trước đây 6 hộ chiếu vì cùng chung một hộ - Khẩu. Tuy nhiên về phía Mỹ có thể từ hôn HỒ - LÊ - HỒNG (con ruột) - NGUYỄN VĂN HƯNG (con rể).

Kính xin Bà và lòng nhân đạo xin phía Mỹ rộng rãi xét chấp thuận theo như yêu cầu hợp tình hợp lý của tôi.

Gia đình tôi chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của Bà,

Thân chào Bà.

Trân trọng,

Đa tạ.

Liên

* Kí lục kèm:

- 2 bản sao giấy ra đi.
- 2 bản giấy báo tin của Cục QL/XNC.
- 2 bản khai lý lịch.
- 2 bản sao hộ khẩu.
- 2 bản sao hộ chiếu: HỒ - LÊ - HỒNG.
- 2 " " NGUYỄN VĂN HƯNG.
- 2 bản đăng ký kết hôn "Hồng - Hưng"

TB # Gia đình chúng tôi trân trọng cảm ơn ý Kiến của Bà

Kính:

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____	Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên đóng dấu _____
Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____	Chuyển đến _____ Từ ngày _____ tháng _____ năm _____

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Nội dung _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Nội dung _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____
Nội dung _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____	Nội dung _____ Ngày _____ tháng _____ năm _____ Trưởng công an _____

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số, 0031

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn T. Sinh

Số nhà: 25/1 Ngõ (hẻm):

Đường phố: Đôn CAND

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: TP. Hùng
Xã Long Hùng Thị xã gô công

Tỉnh, thành phố: Kiên Giang

Ngày 07 tháng 12 năm 87

Trưởng công an T.X.GC
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Văn Hùng

NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số chứ tự	HỌ VÀ TÊN Tên thường gọi	Ngày tháng năm sinh	Nam Nữ	Quan hệ với Chủ hộ	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Số CM hoặc CNCC	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Ký tên đóng dấu của cơ quan công an
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Linh	1942	mũ	ch. hũ	LR	310105718	22/11/76		
2	Pho Lê Hằng	1966	11	con		310647281	11		
3	Hoàng Xuân Nguyệt	1973	11	u	H/S		11		
4	Pho Minh Nguyệt	1975	11	11					
5	Pho Văn Sinh	1941	nam	chồng			11		
6	Nguyễn Văn Hoàng	1966	11	chồng hũ		310647322	09-03-29		



Lê Văn Sinh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Mẫu số NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHẬN KHẨU THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

SỐ 0031

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn T. Sinh

Số nhà: 25/1 Ngõ (hẻm):

Đường phố: Đền CAND:

Thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh: ấp Hùng Tiến
Xã Long Hưng Thị xã Gò Công

Tỉnh, thành phố: Tiền Giang

Ngày 07 tháng 12 năm 87

Trưởng công an T.X.G.C.
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Văn Hùng

NHÂN KHAU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC II
Số: 09/C27
-:-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ Đ Đ

GIẤY XÁC NHẬN

-oOo-

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT NHÂN DÂN - BỘ NỘI VỤ - XÁC NHẬN :

Anh :

Hồ Văn Dinh

Sinh năm :

1941

Tại :

Gò Công

Trú quán :

25/1 Trần Hưng Đạo, Gò Công, Tiền Giang

Can tội :

Đại úy ngục (Trưởng ban 2 Chi khu Hòa Bình)

Án phạt :

Cấp trung cải tạo

Đã học tập cải tạo ở trại :

Chu Đức

Thi hành Quyết định :

tham số 26/QĐ ngày 13 tháng 6 năm 1983

của Bộ Nội Vụ . Trại cải tạo

Chu Đức đã cấp GIẤY RA TRẠI

số

291/GRT ngày 24 tháng 6 năm 1983

Địa chỉ tha về :

25/1 Trần Hưng Đạo, Gò Công, Tiền Giang

Thời gian quản chế :

12 tháng

TP . Hồ Chí Minh ngày 30 tháng 03 năm 1989

TUQ . CỤC TRƯỞNG C.27



NGUYỄN NGỌC THƯ

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC II
Số: 09/C27
-:-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đ I Đ

GIẤY XÁC NHẬN

-oOo-

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT NHÂN DÂN - BỘ NỘI VỤ - XÁC NHẬN :

Anh : *Hồ Văn Đình*
Sinh năm : *1941* Tại : *Gò Công*
Trú quán : *25/1 Trần Hưng Đạo, Gò Công, Tiền Giang*
Can tội : *Đại úy ngục (Trưởng ban 2 Chi khu Hồ Bình)*
Án phạt : *Cấp trung cải tạo*
Đã học tập cải tạo ở trại : *Chi Đ Đức*
Thi hành Quyết định của Thủ tướng số *26/QĐ* ngày *13* tháng *6* năm *1983*
của Bộ Nội Vụ . Trại cải tạo *Chi Đ Đức* đã cấp GIẤY RA TRẠI
số *291/GRT* ngày *24* tháng *6* năm *1983*
Địa chỉ tha về : *25/1 Trần Hưng Đạo, Gò Công, Tiền Giang*
Thời gian quản chế : *12* tháng

TP . Hồ Chí Minh ngày *30* tháng *03* năm *1989*

TUQ . CỤC TRƯỞNG C.27



Nguyễn Ngọc Thư
NGUYỄN NGỌC THƯ

Hong' Lion

BO NOI VU
-:-
CUC QUAN LY XNC
Số : 380 /XC

CONG HOA XA HOI CHU NGHIA VIET NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY LẠO TIN

Kính gửi : Ông Hồ Văn Đình

Hiện ở : 25/1 Trần Hưng Đạo, Long Hưng, Gò Công, Tiền Giang

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 05 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ .

2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 06 hộ chiếu cho gia đình, số :

23188
23190
23192
23194
23196
23198

9000 (quả Kemi theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H10 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiền xúc phong vấn và xét nhận cảnh .

3 Nếu gia đình cần biết thời gian phong vấn tiền xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ ,

Xin thông báo để ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 1990

TRUONG PHONG X.N.C

Ghi chú :

Hiện nay phía Mỹ đang phong vấn danh sách . H04



Hoàng Liên